

Số: 3928/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 1 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 3611/QĐ-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP, CNTT, NH.102.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Hoàng Đạo Cương

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy Chương trình chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL), bám sát định hướng chuyển đổi số năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 3611/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL nhằm tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số, duy trì các hoạt động chuyển đổi số đã có và tăng cường triển khai, ứng dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, kịp thời.

- Triển khai hiệu quả, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ VHTTDL thực hiện trong năm 2024.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì, đảm bảo các hệ thống dùng chung của Bộ hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ đảm bảo kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ với Nền tảng dữ liệu quốc gia làm cơ sở thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa nội bộ các đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ với Sở VHTTDL các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục phát triển và đưa vào sử dụng nền tảng quản trị kinh doanh du lịch và nền tảng bảo tàng số theo Kế hoạch triển khai nền tảng đã được Bộ VHTTDL phê duyệt.

- Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác số hóa, chuyển đổi, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với thông tin dữ liệu và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính

phủ trong việc giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

- Vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống thông tin Một cửa điện tử thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến, giải quyết hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường việc kết nối kỹ thuật, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm của Bộ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm tăng cường sự giám sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong thực thi công vụ tại Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tạo sự thông suốt, thống nhất về thông tin, dữ liệu từ Trung ương đến địa phương trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch.

- Triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo và Hệ thống văn bản điện tử của Bộ VHTTDL: 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ (không bao gồm nội dung mật) được ký số, gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia; 90% hồ sơ công việc tại cấp Bộ được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Từng bước triển khai hệ thống quản lý giao nhiệm vụ, theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng tới thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, theo dõi đến cá nhân cấp phòng, ban và công chức, chuyên viên, người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; kết nối với hệ thống giao nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (phiên bản 2.0).

- Hình thành kho dữ liệu tập trung ngành văn hóa, thể thao và du lịch và từng bước tạo lập, chuẩn hóa, cung cấp dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ làm giàu dữ liệu cho kho dữ liệu tập trung của Bộ.

- Triển khai các hoạt động về an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quản lý theo mô hình bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp do Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an hướng dẫn; tiếp tục triển khai xác định cấp độ an toàn thông tin cho 100% các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu triển khai tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Cán bộ, công chức, viên chức của Bộ được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng về chuyển đổi số. Trong đó, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng về công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

Xây dựng và triển khai Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 và tổ chức triển khai rộng khắp tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

1.2. Tăng cường hoạt động tuyên truyền trên các kênh truyền thông, tổ chức hội nghị - hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Tổ chức hội nghị - hội thảo chuyên đề, thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về hoạt động chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, xây dựng tuyến tin/bài nhằm lan tỏa hoạt động chuyển đổi số của ngành trên các ấn phẩm báo chí, Cổng Thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

2. Thể chế số

Xây dựng các văn bản hướng dẫn, triển khai tăng cường hiệu quả hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động xây dựng và phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số gắn liền với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin như: Kế hoạch chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Quy chế/Quy định về an toàn thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành...

3. Hạ tầng số

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng tại Trụ sở Bộ và tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm sử dụng hiệu quả, vận hành thông suốt, kịp thời các phần mềm ứng dụng, đặc biệt là các hệ thống thông tin có kết nối tới Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (*mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống báo cáo Chính phủ, hệ thống quản lý nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, ...*).

- Nâng cao tỷ lệ sử dụng chữ ký số tổ chức và chữ ký số cá nhân tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ; các Đảng ủy, Chi bộ thuộc Đảng bộ Bộ VHTTDL trong xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, trong việc trao đổi gửi, nhận văn bản điện tử (*trừ văn bản mật*) và tuân thủ quy chế, quy định về an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi Ipv6 cho các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ VHTTDL theo Quyết định số 3001/QĐ-BVHTTDL ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành kế hoạch chuyển đổi Ipv6 cho các hệ thống công nghệ thông tin thuộc Bộ VHTTDL giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống dùng chung của Bộ và các hệ thống thông tin tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng thông tin dữ liệu hiện có trong các cơ sở dữ liệu tại từng đơn vị và hệ thống thông tin, phần mềm tương ứng có sử dụng thông tin, dữ liệu. Rà soát, đánh giá hiện trạng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, phần mềm và cơ sở dữ liệu tại mỗi đơn vị làm cơ sở cho việc quản trị kho dữ liệu dùng chung của Bộ VHTTDL.

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế khai thác sử dụng dữ liệu chia sẻ của các cơ sở dữ liệu tích hợp trên hệ thống dùng chung của Bộ VHTTDL.

- Bước đầu triển khai xây dựng Kiến trúc cơ sở dữ liệu ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

- Triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ công tác số hóa, chuyển đổi, chuẩn hóa dữ liệu về hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC theo Quyết định số 3069/QĐ-BVHTTDL ngày 27/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC giai đoạn 2020-2025.

- Triển khai xây dựng hệ thống thông tin, phần mềm quản lý chuyên ngành, cơ sở dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, phục vụ công tác chuyên môn theo quy định, phù hợp với nhu cầu chuyển đổi số tại đơn vị.

5. Nền tảng số

- Triển khai hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ (*trục LGSP của Bộ*) nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của từng đơn vị với các hệ thống thông tin, phần mềm, kho dữ liệu tập trung của Bộ; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của từng đơn vị với đơn vị khác thuộc Bộ và với cơ quan hành chính nhà nước ngoài Bộ.

- Đưa vào sử dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch theo Quyết định số 1403/QĐ-BVHTTDL ngày 17/6/2022 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành Kế hoạch phát triển Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch.

- Đưa vào sử dụng Nền tảng bảo tàng số theo Quyết định số 1369/QĐ-BVHTTDL ngày 13/6/2022 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành Kế hoạch phát triển Nền tảng bảo tàng số.

- Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, triển khai các nền tảng dùng chung phục vụ Chương trình chuyển đổi số tại Bộ VHTTDL.

6. Nhân lực số

- Đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của Bộ và các kỹ năng về chuyển đổi số, an toàn thông tin.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyên trách về công nghệ thông tin các kỹ năng ứng phó khi xảy ra sự cố; kỹ năng quản trị mạng, bảo mật và an toàn thông tin, chống thất thoát dữ liệu.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Tiếp tục thực hiện phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ.

7.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật đối với các hệ thống dùng chung của Bộ, tuân thủ các yêu cầu về an toàn thông tin theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ VHTTDL.

7.3. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách, nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin hoặc đầu mối chuyển đổi số của đơn vị tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; triển khai các hoạt động của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của Bộ, tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Tham gia vào các Chiến dịch bảo đảm an toàn thông tin mạng và Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Quốc gia theo quy định.

7.4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ an toàn an ninh thông tin trong việc kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm: kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia khác được đưa vào sử dụng trong năm 2024.

8. Chính phủ số

- Duy trì vận hành thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm: Hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành tác nghiệp (V-office); Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng Thông tin điện tử của Bộ; Hệ thống phần mềm đánh giá công chức, viên chức của Bộ; Hệ thống phần mềm quản lý giao nhiệm vụ của Lãnh đạo Bộ, Báo Điện tử Tổ quốc và duy trì quản trị tài khoản các hệ thống phần mềm do Văn phòng Chính phủ triển khai đến Bộ và các cơ quan thuộc Bộ (*hệ thống quản lý nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 2.0, hệ thống Cổng tham vấn quy định kinh doanh thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP về cắt giảm điều kiện kinh doanh, hệ thống phân cấp TTHC, hệ thống báo cáo Chính phủ,...*)

- Đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ hoạt động hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình cung ứng dịch vụ công, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia hệ thống.

- Đảm bảo Cổng thông tin điện tử của Bộ đáp ứng các quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý nhiệm vụ của Bộ VHTTDL theo yêu cầu của Chính phủ.

- Triển khai xây dựng Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Bộ VHTTDL kết nối với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối với các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung của Bộ.

- Xây dựng, nâng cấp các hệ thống phần mềm nghiệp vụ hiện có đáp ứng nhu cầu công việc cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

9. Kinh tế số

Đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức về kỹ năng số, nền tảng số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức.

- Gắn trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với việc ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan, đơn vị. Tích cực ứng dụng CNTT trong điều hành, giải quyết công việc, tạo bước chuyển biến trong lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

2. Nghiên cứu, hợp tác để ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Phối hợp với tổ chức, cá nhân uy tín tham gia nghiên cứu, hợp tác để đưa ra các giải pháp công nghệ phù hợp với thực tế của ngành gắn với phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

Tăng cường công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn lực CNTT. Thực hiện công tác khen thưởng kịp thời nhằm động viên các tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc, giải pháp hiệu quả trong ứng dụng CNTT để xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2024 (Phụ lục đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Tham mưu, xây dựng và triển khai về mặt kỹ thuật các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong Chương trình chuyển đổi số của Bộ VHTTDL để đảm bảo sự thống nhất và thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ (phiên bản 2.0) đã được phê duyệt tại Quyết định số 3609/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2021, đảm bảo phù hợp với Chương trình chuyển đổi số tại Bộ VHTTDL.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức và đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính tổ chức thẩm định nội dung về phương án, giải pháp kỹ thuật công nghệ trong Đề cương dự toán chi tiết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phạm vi quy định tại công văn số 1137/BVHTTDL-VP ngày 18/3/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ tổ chức triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao về hiện đại hành chính; thường xuyên đôn đốc các đơn vị có thủ tục hành chính thuộc Bộ thực hiện có hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến, giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai kịp thời công tác đăng ký, phân quyền tài khoản trên các phần mềm do Văn phòng Chính phủ triển khai đến Bộ; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình sử dụng, tiến độ nhập số liệu, khai báo, phê duyệt số liệu của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm và giai đoạn đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt. Tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chương trình chuyển đổi số tại Bộ.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai các hệ thống dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đôn đốc các đơn vị trong việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử, xử lý hồ sơ TTHC trên các ứng dụng dùng chung phục vụ cải cách hành chính của Bộ và triển khai TTHC trên môi trường điện tử qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến và Một cửa điện tử.

- Triển khai sử dụng, gửi/nhận báo cáo của Bộ với Chính phủ và các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; phát triển Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, Vụ Kế hoạch, Tài chính tham mưu về nguồn kinh phí để thực hiện các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin được phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được cấp theo quy định hiện hành.

- Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kinh phí triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin thuộc Kế hoạch đã được đầu tư, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

4. Vụ Thư viện

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2175/QĐ-BVHTTDL ngày 23/7/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trong lĩnh vực thư viện.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

5. Cục Di sản văn hóa

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đã được phê duyệt tại Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình số hóa di sản văn hóa giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ để lựa chọn và đưa vào sử dụng thí điểm Nền tảng bảo tàng số theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin, các cơ quan khối bảo tàng và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trong lĩnh vực di sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

6. Cục Thể dục thể thao

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Cục Thể dục thể thao được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2024.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trong lĩnh vực thể dục thể thao.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

7. Cục Du lịch quốc gia Việt Nam

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Cục Du lịch quốc gia Việt Nam được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ để đưa vào sử dụng chính thức Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin, các cơ quan khối bảo tàng và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trong lĩnh vực du lịch.

8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do Lãnh đạo Bộ phê duyệt thực hiện năm 2024.

- Thường xuyên báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ/dự án năm 2024.

- Cung cấp thông tin cho đơn vị chuyên trách về Chuyển đổi số của Bộ (Trung tâm Công nghệ thông tin) kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số do đơn vị được giao chủ trì.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Chủ động thực hiện các nội dung Kế hoạch của Bộ tại đơn vị.
- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số được phê duyệt tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.
- Báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (*nếu có*) về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Trung tâm Công nghệ thông tin) để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	Nhận thức số		
1.	Ban hành kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024	Trung tâm Công nghệ thông tin	Kế hoạch
2.	Tăng cường các hoạt động tuyên truyền về Chuyển đổi số trên kênh truyền thông: - Cổng Thông tin điện tử của Bộ VHTTDL - Chuyên trang về Chuyển đổi số của Bộ VHTTDL - Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL - Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL - Báo Điện tử Tổ quốc - Các Tạp chí thuộc Bộ VHTTDL - Trên các kênh thông tin khác	Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tin, bài, ảnh, phóng sự..
3.	Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm.. về chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm
II	Thể chế số		
4.	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Kế hoạch năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
5.	Cập nhật, xây dựng các quy chế quản lý, vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung trong ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình đảm bảo đồng bộ, an toàn thông tin và khả năng chia sẻ dữ liệu.	Chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Quy chế
6.	Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành di sản văn hóa đáp ứng nhu cầu số hóa, chuyển đổi số; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật, quy định pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy số hóa, chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	Văn bản
III	Hạ tầng số		
7.	Nâng cấp, bổ sung hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Cơ sở hạ tầng
8.	Thuê máy chủ vận hành, quản trị các hệ thống dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ VHTTDL; Hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ VHTTDL; Hệ thống phần mềm đánh giá cán bộ công chức của bộ VHTTDL; Hệ thống phần mềm quản lý giao nhiệm vụ của Bộ VHTTDL; Cổng thông tin điện tử của Bộ VHTTDL;...)	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Dịch vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
9.	Thuê môi trường để thực hiện giải pháp phòng ngừa rủi ro phục vụ các hệ thống thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Dịch vụ
10.	Thuê kênh truyền mạng diện rộng (WAN) và kênh Internet phục vụ hệ thống kết nối mạng diện rộng của Bộ VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Kênh truyền WAN và kênh Internet
11.	Duy trì vận hành và nâng cấp hoàn thiện môi trường kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (đề án 06)	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Dịch vụ
12.	Tăng cường đầu tư, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống dùng chung của Bộ và các hệ thống thông tin tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Thiết bị/Dịch vụ
13.	Đầu tư hạ tầng số, trang thiết bị phục vụ quản lý nhà nước đối với các cơ sở đào tạo của Bộ VHTTDL, kết nối với trực liên thông LGSP và NDXP để liên thông với hệ thống CSDL quốc gia về giáo dục đào tạo	Vụ Đào tạo	Thiết bị
VI.	Phát triển dữ liệu số		

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
14.	Triển khai Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các đơn vị có TTHC	Kho quản lý dữ liệu
15.	Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 2959/QĐ-BVHTTDL ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin; Vụ Tổ chức cán bộ; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cơ sở dữ liệu
16.	Xây dựng kiến trúc CSDL ngành văn hóa, thể thao và du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Kiến trúc CSDL
17.	Cập nhật, xây dựng các quy chế quản lý, vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của Cục TDTT đảm bảo đồng bộ, an toàn thông tin và khả năng chia sẻ dữ liệu.	Cục Thể dục thể thao	Quy chế
18.	Xây dựng các chính sách về CSDL (kế hoạch chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu; danh mục cơ sở dữ liệu; quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu...)	Cục Thể dục thể thao	Chính sách
19.	Xây dựng các quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi, các quy chế, quy trình chia sẻ dữ liệu trong phạm vi dữ liệu chuyên ngành và tham mưu	Cục Thể dục thể thao	Quy định

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	Lãnh đạo Tổng cục TDTT ban hành quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành thể thao		
20.	Duy trì, nâng cấp cơ sở dữ liệu du lịch Việt Nam, cơ sở dữ liệu hướng dẫn viên du lịch, cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lữ hành, cơ sở dữ liệu báo cáo thống kê du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Cơ sở dữ liệu
21.	Xây dựng Hệ thống thu thập, phân tích quản lý dữ liệu về thị trường khách du lịch trong nước và quốc tế	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Hệ thống phần mềm
22.	Đề án chuyển đổi số các tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh đạt giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước về văn học nghệ thuật lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Đề án
23.	Số hóa hồ sơ, tài liệu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và môi trường	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Tài liệu số hóa
24.	Khảo sát, đánh giá hiện trạng dữ liệu, mức độ chuyển đổi dữ liệu số phục vụ xây dựng kế hoạch chuyển đổi dữ liệu số tại các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	
25.	Số hóa di tích tín ngưỡng của cư dân ven biển tỉnh Thừa Thiên Huế	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Dữ liệu số hóa

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
26.	Xây dựng cơ sở dữ liệu nghề thủ công truyền thống tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Cơ sở dữ liệu
27.	Số hóa dữ liệu di sản văn hóa tại Trung tâm dữ liệu di sản văn hóa, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Dữ liệu số hóa
28.	Xây dựng cơ sở dữ liệu mới về di sản văn hóa phi vật thể tại Trung tâm dữ liệu di sản văn hóa, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Cơ sở dữ liệu
29.	Xây dựng nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tại các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ VHTTDL	Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ VHTTDL	Nền tảng
30.	Số hóa hoạt động triển lãm, hoạt động văn hóa văn nghệ để phổ biến rộng rãi qua công nghệ số.	Trung tâm triển lãm Văn hóa nghệ thuật	Dữ liệu số hóa
31.	Xây dựng hệ thống thuyết minh tự động (Audioguide)	Bảo tàng Hồ Chí Minh	Hệ thống
32.	Ứng dụng công nghệ nhận diện khuôn mặt vào việc nhận diện các nhân vật thuộc khối ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh hiện đang lưu giữ trong kho cơ sở của Bảo tàng Hồ Chí Minh.	Bảo tàng Hồ Chí Minh	Dữ liệu

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
33.	Nâng cấp hệ thống lưu trữ dữ liệu hiện vật, thư viện và phần mềm Quản lý hiện vật	Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	Hệ thống
34.	Nâng cấp phần mềm quản lý nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ	Các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ	Phần mềm
V.	Nền tảng số		
35.	Triển khai Nền tảng bảo tàng số theo Quyết định số 1369/QĐ-BVHTTDL ngày 13/6/2022 ban hành Kế hoạch phát triển Nền tảng bảo tàng số	Cục Di sản văn hóa	Nền tảng
36.	Triển khai Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch theo Quyết định số 1403/QĐ-BVHTTDL ngày 17/6/2022 ban hành Kế hoạch phát triển Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Nền tảng
37.	Triển khai Nền tảng tích hợp, xử lý dữ liệu trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch của Bộ VHTTDL	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Nền tảng
38.	Triển khai Nền tảng cơ sở dữ liệu quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Nền tảng
39.	Triển khai dự án chuyển đổi số trong ngành du lịch	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Nền tảng

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
40.	Phát triển các nền tảng dùng chung phục vụ chương trình chuyển đổi số tại Bộ VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Nền tảng
VI	Nhân lực số		
41.	Đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chương trình đào tạo
42.	Đào tạo về kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chương trình đào tạo
43.	Đào tạo về kỹ năng về an toàn thông tin	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chương trình đào tạo
44.	Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo tại các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	Chương trình đào tạo
45.	Tập huấn, hướng dẫn triển khai các nền tảng số trong lĩnh vực du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Chương trình đào tạo

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
VII.	Chính phủ số		
46.	Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa các đơn vị có TTHC.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Hệ thống TTHC
47.	Hệ thống xác thực tập trung (SINGLE SIGN ON – SSO) theo Quyết định số 2132/QĐ-BVHTTDL ngày 8/8/2023 của Bộ VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin	Hệ thống
48.	Xây dựng Đề án Chuyển đổi số trong từng lĩnh vực văn hóa nghệ thuật cụ thể do đơn vị quản lý.	Chủ trì: Cục Văn hóa cơ sở, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh và các đơn vị sự nghiệp khối nghệ thuật; Phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin; Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Đề án
49.	Xây dựng hệ thống quản lý thông tin khoa học, công nghệ và môi trường của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Hệ thống quản lý thông tin, công nghệ và môi trường

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
50.	Dự án: "Chuyển đổi số nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của 54 dân tộc Việt Nam, tạo môi trường giáo dục, tra cứu văn hóa và phát triển du lịch tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam"	Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam	Phần mềm, cơ sở dữ liệu
51.	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin	Cổng thông tin điện tử
52.	Nâng cấp trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Trang thông tin điện tử
53.	Xây dựng các phần mềm ứng dụng phục vụ nghiệp vụ chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Phần mềm
54.	Xây dựng phần mềm Hệ thống thông tin quản lý giáo dục đào tạo của Bộ VHTTDL (Giai đoạn 1- Chuẩn bị đầu tư)	Vụ Đào tạo	Phần mềm
55.	Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý và phát triển du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Phần mềm
56.	Hệ thống trợ lý ảo ngành du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Phần mềm

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
57.	Phát triển các công cụ, nền tảng số hỗ trợ triển khai áp dụng Tài khoản vệ tinh du lịch và Điều tra thông tin khách du lịch theo Chương trình điều tra thống kê quốc gia	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Phần mềm
58.	Phát triển các công cụ, nền tảng số hỗ trợ triển khai áp dụng Tài khoản vệ tinh du lịch và Điều tra thông tin khách du lịch theo Chương trình điều tra thống kê quốc gia	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Phần mềm
59.	Xây dựng, nâng cấp ứng dụng quản lý đào tạo	Khối các Trường Đại học và Cao đẳng	Phần mềm
60.	Xây dựng kho học liệu số, học liệu mở tích hợp, chia sẻ dữ liệu cho các đơn vị có liên quan.	Khối các Trường Đại học và Cao đẳng	Kho CSDL
VIII.	Bảo đảm an toàn thông tin		
61.	Dịch vụ chuyên nghiệp nhằm đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ.	Dịch vụ
62.	Tiếp tục triển khai kế hoạch chuyển đổi IPv6 theo chương trình “Thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi IPV6 cho cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025”	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ.	

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
63.	Các dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin cho Bộ VHTTDL (Gia hạn bản quyền phần mềm và dịch vụ bảo hành, bảo trì thiết bị để vận hành hệ thống an toàn thông tin; Phần mềm AV cho các máy chủ của Bộ VHTTDL; Dịch vụ rà quét các hệ thống thông tin quan trọng dùng chung của Bộ; Dịch vụ rà quét tổng thể hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL...)	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Dịch vụ
64.	Dịch vụ rà quét các Hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL (An toàn thông tin “Lớp 3”)	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Dịch vụ
65.	Xác định, cập nhật và rà soát đánh giá cấp độ Hệ thống thông tin	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Hệ thống thông tin được đánh giá
66.	Diễn tập thực chiến an toàn thông tin	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Đợt diễn tập
67.	Mua bản quyền Phần mềm AV cho các máy chủ, máy trạm của (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hay của TTCNTT quản lý)	Trung tâm Công nghệ thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Phần mềm